NHỮNG ĐẶC ĐIỂM PHÁT TRIỂN VẬN ĐỘNG CỦA TRẺ MẪU GIÁO 5 TUỔI

TS. PHAN THỊ NGỌC ANH - ThS. NGUYỄN SINH THẢO
Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục Mầm non

1. Đặt vấn đề

Phát triển thể chất, trước hết là phát triển vận động đối với trẻ nhỏ đặt cơ sở cho sự phát triển cơ thể suốt cuộc đời sau này của trẻ, giúp trẻ phát triển toàn diện, đồng thời ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển tâm lí và nhân cách của trẻ. Phát triển thể chất là một mặt quan trọng trong sự phát triển nhân cách, đó là quá trình hình thành, thay đổi về hình thái (biểu hiện bằng các chỉ số: chiều cao, cân nặng, vòng đầu, vòng tay...) và chức năng sinh học (như sự biến đổi về chất lượng, thể hiện qua các yếu tố thể lực: nhanh, mạnh, khéo, bền...) của cơ thể trẻ em dưới ảnh hưởng của điều kiện sống (4).

Ở lứa tuổi mầm non, quá trình tăng trưởng diễn ra rất nhanh, nhanh nhất trong cuộc đời con người. Tuy nhiên, cơ thể của trẻ lại non nớt, dễ chịu ảnh hưởng của những tác động bên ngoài, trẻ dễ bị mắc các bệnh nguy hiểm. Do đó, nếu chúng ta nắm được đặc điểm phát triển thể chất của trẻ đồng thời có hiểu biết và chú ý đầy đủ và đúng mực đến việc chăm sóc - giữ gìn sức khoẻ cho trẻ, kết hợp hướng dẫn trẻ tập luyện đúng cách, thì sẽ phát triển tốt các sức mạnh vận động, sự khéo léo, thăng bằng...của chân, tay,...và toàn bộ cơ thể nói chung.

Trong bài viết này, chúng tôi xin trình bày một số kết quả khảo sát về đặc điểm phát triển vận động của trẻ mẫu giáo (MG) 5 tuổi ở trong giai đoạn hiện nay. Đặc điểm phát triển vận động là một thành tố của nội dung đặc điểm phát triển thể chất nói riêng, nhân cách của trẻ nói chung. Để tìm hiểu đặc điểm phát triển vận động của trẻ 5 tuổi, chúng tôi đã căn cứ theo tiêu chí đo đặc điểm phát triển vận động, gồm các yếu tố nhanh, mạnh, bền, khéo, thăng bằng và phối hợp (đối với vận động thô); sự phối hợp vận động tay-mắt và cử động, vận động đôi tay linh hoạt, khéo léo (đối với vận động tinh). Trên cơ sở tiêu chí, xây dựng bộ công cụ gồm một số bài tập đo. Phân tích kết quả trẻ thực hiện bài tập, kết hợp với quan sát trong quá trình trẻ giải quyết nhiệm vụ, rút ra những nhận xét về đặc điểm phát triển vận động của trẻ.

2. Kết quả khảo sát

Đối tượng khảo sát là trẻ MG 5 tuổi, tổng số 448 trẻ, thuộc 4 tỉnh: Hà Nội, Thái Nguyên, Nghệ An và Long An, ở 13 trường mầm non. Cụ thể như sau: Hà Nội có 148 trẻ (33.04 %), Thái Nguyên có 100 trẻ (22,32 %), Nghệ An có 100 trẻ (22,32 %) và Long An có 100 trẻ (22,32 %). Mỗi tỉnh/thành phố đều có các trường là đại diện khu vực thành phố, nông thôn và nông thôn khó khăn. Do vậy, theo khu vực: Thành phố có 160 trẻ (37.71%), nông thôn có 188 trẻ (44,20%), nông thôn khó khăn có 90 trẻ (20,09%), theo giới: Trẻ trai: 229 (51,12%) và trẻ gái: 219 (48,88%).

Những trẻ tham gia khảo sát là những trẻ sinh trong khoảng thời gian từ tháng 6 đến tháng 11/2005. Tính đến thời điểm khảo sát các cháu đạt từ trên 55 tháng đến 60 tháng tuổi; các em được chọn theo nguyên tắc là số lẻ ở trong lớp; trẻ được chọn ở lớp này chưa đủ thì chuyển sang lớp khác.

Các bài tập với các mục đích như sau:

Bài tập 1 (mã 2.4): Bật xa tối thiểu 50 cm. Mục đích: Đánh giá khả năng phối hợp toàn thân, thăng bằng cơ thể và vận động sức mạnh đôi chân.

Bài tập 2 (mã 2.5): Nhảy lò cò (tối thiểu 5m). Mục đích: Đánh giá khả năng phối hợp toàn thân, thăng bằng cơ thể, sức mạnh cơ bắp đôi chân và độ dẻo dai, bền bỉ.

Bài tập 3 (mã 2.3): Thực hiện tung-bắt bóng ở khoảng cách 4m. Mục đích: Đánh giá khả năng phối hợp khéo léo, điều khiển vận động nhanh nhẹn, linh hoạt, phối hợp thăng bằng cơ thể. Đây là bài tập phản ánh tổng hợp nhiều yêu cầu đối với trẻ.

Ba bài tập nêu trên đã phản ánh được các tiêu chí của vận động thô đối với trẻ mẫu giáo 5 tuổi.

Bài tập 4 (mã 2.6): Cắt hình ngôi nhà (thực hiện 6 phút). Mục đích: Đánh giá kĩ năng vận động tinh: sự khéo léo của đôi bàn tay và phối hợp vận động tay-mắt. Đây là bài tập phản ánh đặc điểm vận động tinh đối với trẻ.

Đánh giá:

Cán bộ nghiên cứu trực tiếp tiến hành, quan sát, ghi chép, cho điểm – nhận xét lần lượt từng trẻ, có sự phối hợp với giáo viên dạy trẻ.

Mỗi bài tập được đánh giá theo 4 mức độ: điểm 3 (tốt) - tương đương với đặc điểm thể hiện khá hoàn thiện, điểm 2 (khá) tương đương với đặc điểm hoàn thiện kém hơn, điểm 1 (trung bình) tương đương với đặc điểm biểu hiện ở mức độ bình

thường; dưới 1 điểm (kém) điểm tương đương với đặc điểm biểu hiện không được rõ ràng.

Biểu hiện về đặc điểm phát triển trẻ được xử lí theo phần mềm SPSS: tính theo giá trị trung bình, độ lệch chuẩn, số lượng và phần trăm.

Kết quả trẻ thực hiện các bài tập vận động thô và tinh thể hiện trong bảng 1 và biểu đồ dưới đây (theo tỉnh/thành phố, theo khu vực và theo giới):

Với bài tập 1 (mã 2.4): Số trẻ thực hiện bật cả 2 chân qua vạch một cách dễ dàng, vững chắc với khoảng cách yêu cầu từ 50 cm, nhiều trẻ nhảy được 70 cm. Khi hạ chân xuống mặt đất, trẻ tiếp xúc nhẹ nhàng và giữ được thẳng bằng, nhiều em đã đạt được yêu cầu trọng lực cơ thể rơi vào phía trước của bàn chân (90,36 % trẻ đạt điểm tối đa 3 điểm, 4.91% trẻ đạt điểm 2). Một số ít trẻ nhảy bật qua vạch, nhưng 2 chân chưa thật đều, một chân trước, một chân sau (3.57%).

Điểm trung bình (ĐTB): 2.83/3, nghĩa là trẻ thể hiện khá thành thạo vận động nhảy - phối hợp thăng bằng (Bảng 1 cột 10, dòng 1).

Nếu xếp *theo tỉnh*: Trẻ ở Thái Nguyên xếp vị trí thứ nhất, sau đó đến Nghệ An, tiếp theo là Hà Nội, và cuối cùng là Long An (đồ thị 1a). Nếu xếp *theo khu vực*: Trẻ ở khu vực thành phố vị trí thứ nhất, tiếp theo là khu vực nông thôn vùng khó và xếp thứ 3 là khu vực nông thôn (đồ thị 1b). Nếu xếp *theo giới*: trẻ trai đạt kết quả cao hơn trẻ gái (đồ thị 1c), tuy nhiên mức độ chênh lệch không nhiều (2.88 so với 2.85).

Với bài tập 2 (mã 2.5): Số trẻ nhảy lò cò khá thành thạo cả 2 chân, và hết đoạn đường dài 5 m một cách dễ dàng, không phải đổi chân: 66.52% đạt điểm tốt, 15,62% đạt điểm khá và một số ít nhảy bị chống chân: (15.4 % điểm trung bình).

Điểm trung bình (ĐTB): 2.46/3, điều đó thể hiện sức bền, sức mạnh và sức dẻo dai của trẻ nhìn chung khá tốt, các thao tác vận động chạy nhảy khá thành thạo (Bảng 1 cột 10, dòng 2).

Nếu xếp *theo tỉnh*: Trẻ ở Nghệ An xếp vị trí cao thứ nhất, sau đó đến Thái Nguyên, tiếp theo là Hà Nội, và cuối cùng là Long An (đồ thị 1a). Nếu xếp

Bảng 1: Kết quả trẻ thực hiện các bài tập vận động thô và tinh

TT	Mã Bài tập	Bài tập	TỈNH				KHU VỰC			GIỚI		
			Hà Nội (1)	Thái Nguyên (2)	Nghệ An (3)	Long An (4)	Thành phố (5)	Nông thôn (6)	Nông thôn vùng khó (7)	Trai (8)	Gái (9)	CHUNG (10)
1	2.4	Bật xa	2.85	2.94	2.90	2.78	2.94	2.81	2.86	2.88	2.85	**2.86**
2	2.5	Nhảy lò cò	2.52	2.57	2.63	2.13	2.46	2.46	2.50	2.50	2.42	**2.46**
3	2.3	Tung bắt bóng	1.71	1.75	1.68	1.44	1.82	1.56	1.56	1.94	1.35	**1.65**
4	2.6	Cắt hình ngôi nhà	2.21	2.04	2.01	2.09	2.27	1.98	2.16	2.00	2.30	**2.15**

Biểu đồ 1: Kết qủa trẻ thực hiện các bài tập vận động thô và tinh

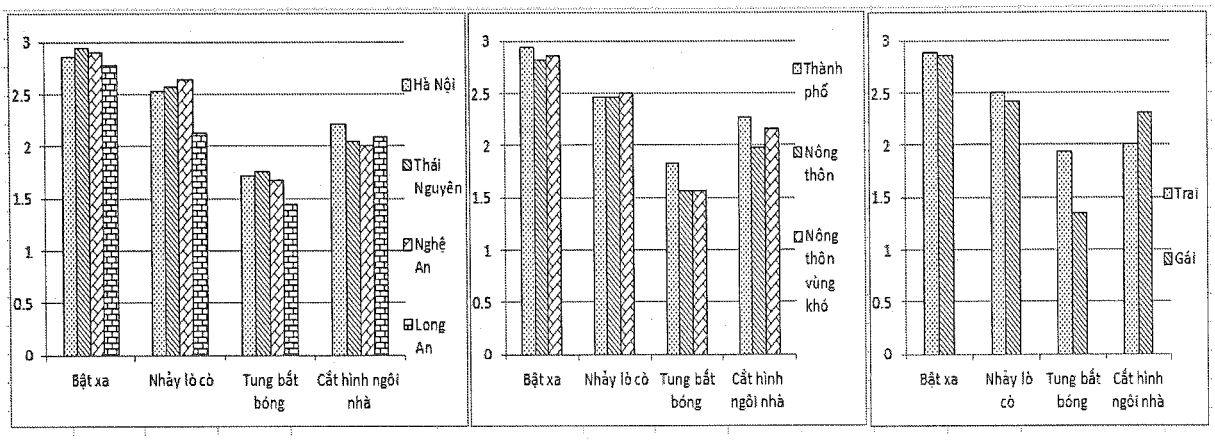

1a Theo trường *1b. Theo khu vực* *1c. Theo giới*

theo khu vực: Trẻ ở khu vực nông thôn vùng khó xếp thứ nhất, ở vị trí tiếp theo và bằng nhau là trẻ khu vực thành phố và nông thôn (đồ thị 1b). Nếu xếp *theo giới*: trẻ trai đạt kết quả cao hơn trẻ gái (đồ thị 1c). Tuy nhiên mức độ chênh lệch không nhiều (2.50 so với 2.42).

Với bài tập 3 (mã 2.3): Số trẻ dịch chuyển nhanh nhẹn theo cô giáo, bắt – tung bóng được 2 lần đạt điểm tốt: 22,54 % - trẻ đạt điểm khá: 31,92%. Số trẻ dịch chuyển nhanh nhẹn theo cô giáo, bắt – tung bóng được 1 lần là: 29,46% (đạt điểm trung bình và 16,08 % trẻ đạt điểm dưới trung bình). Như vậy, nhiều trẻ đã xác định đúng hướng, biết dùng động tác "ngắm" để ném trúng đích, nhưng việc xác định khoảng cách vẫn còn yếu nên bóng thường rơi xung quanh đích. Khi ném xa, trẻ đã biết phối hợp dùng lực đẩy của cơ thể và cánh tay.

Điểm trung bình (ĐTB): 1.62/3, điều đó thể hiện sự dịch chuyển đúng hướng kết hợp tung bắt bóng còn hạn chế (Bảng 1 cột 10, dòng 3).

Nếu xếp *theo tỉnh*: Trẻ ở Thái Nguyên xếp vị trí cao thứ nhất, sau đó đến Hà Nội, tiếp theo là Nghệ An, và cuối cùng là Long An (đồ thị 1a). Nếu xếp *theo khu vực*: Trẻ ở khu vực thành phố xếp thứ nhất, trẻ ở khu vực nông thôn và nông thôn vùng khó xếp cùng vị trí thứ 2. Mức độ chênh lệch là 1.82 so với 1.56 (Bảng 1, dòng 3 cột 5 và 6; đồ thị 1b). Nếu xếp *theo giới*: trẻ trai đạt kết quả cao hơn trẻ gái (mức độ chênh lệch: 1.94 so với 1.35). (Bảng 1, dòng 3 cột 8 và 9; đồ thị 1c).

Với bài tập 4 (mã 2.6): Có 53,5 % trẻ sử dụng kéo cắt được đường thẳng, cắt lượn theo đường cong, cắt được vào góc vuông của đường vẽ hình ngôi nhà, và hoàn thành sản phẩm. 25 % trẻ sử dụng kéo, cắt được đường thẳng, cắt lượn theo đường cong, nhưng chưa đều, trẻ cắt được vào góc vuông của đường vẽ, nhưng không sát, và vẫn hoàn thành sản phẩm. 21% trẻ cắt được đường thẳng, cắt lượn theo đường cong, nhưng không đều (lởm chởm), hoặc không cắt được sát vào góc vuông của đường vẽ, và chưa cắt hình xong và còn có 3,4 % trẻ cầm kéo chưa thật chắc chắn, do vậy cắt lởm chởm, không chuẩn xác.

Điểm trung bình (ĐTB): 2,15/3, như vậy sự khéo léo trong vận động các cơ tay, đôi tay của trẻ đã thể hiện rõ, song một số vẫn còn hạn chế về độ chắc chắn khi cầm kéo và chính xác khi lượn kéo (Bảng 1, cột 10, dòng 4).

Nếu xếp *theo tỉnh*: Hà Nội, cao thứ nhất, tiếp theo là Long An, sau đó là Thái Nguyên và cuối cùng là Nghệ An (đồ thị 1a). Nếu xếp *theo khu vực*: Thành phố xếp thứ nhất, nông thôn vùng khó xếp thứ 2 và nông thôn xếp thứ 3 (đồ thị 1b). Nếu xếp *theo giới*: trẻ gái đạt kết quả cao hơn trẻ trai (2.30 so với 2.00), (Bảng 1, dòng 4 cột 8 và 9; đồ thị 1c).

3. Kết luận

Về lĩnh vực thể chất (vận động thô và vận động tinh), kết quả nghiên cứu cho thấy đặc điểm phát triển vận động của trẻ mẫu giáo 5 tuổi thể hiện như sau:

1. *Vận động đi, đứng, chạy, nhảy:* trẻ thực hiện thành thạo, vững vàng. Trẻ trai đạt kết quả cao hơn trẻ gái (chênh lệch không đáng kể).

2. *Sức mạnh, độ dẻo dai của bắp chân và khả năng giữ thăng bằng*: Trẻ đạt khá tốt. Trẻ trai đạt kết quả cao hơn trẻ gái (chênh lệch không đáng kể).

3. *Vận động ném, chuyền, bắt:* Trẻ đã xác định đúng hướng, biết dùng động tác "ngắm" để ném trúng đích, nhưng việc xác định khoảng cách vẫn còn yếu. Trẻ trai thực hiện tốt hơn trẻ gái.

4. *Phối hợp tay mắt - di chuyển bằng chân*: trẻ thực hiện nhanh nhẹn, đúng hướng, đạt ở mức độ giữa trung bình và khá. Trẻ trai đạt kết quả cao hơn trẻ gái.

5. *Thể hiện sự phối hợp nhịp nhàng* trong vận động: đạt mức khá tốt.

6. *Vận động, cử động, điều khiển đôi tay khéo léo*: đạt ở mức độ giữa trung bình và khá. Trẻ gái thực hiện kiên trì, khéo léo, còn trẻ trai thì vụng về hơn. Trẻ gái đạt kết quả cao hơn trẻ trai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Chương trình giáo dục mầm non*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2009.

2. *Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi* - Vụ Giáo dục Mầm non, 2011.

3. Phan Thị Ngọc Anh (chủ nhiệm đề tài, tháng 4/2011): *Nghiên cứu đặc điểm phát triển trẻ*, đề tài cấp Bộ, mã số B2010-37-83.

4. Đặng Hồng Phương, *Phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ mầm non;* Hệ Cao đẳng Sư phạm, NXB Đại học Sư phạm, 2008.

5. Nguyễn Ánh Tuyết, *Tâm lí học trẻ em lứa tuổi mầm non*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội, 1994.

SUMMARY

This article presents survey results on motor development characteristics by 5 year olds. Based on the tools comprised of measuring exercises, analysis of the children's performance in combination with observations the author made conclusions on the children's motor development characteristics